

**THÔNG BÁO THU TIỀN THIẾT BỊ VẬT DỤNG PHỤC VỤ BÁN TRÚ, TIỀN GIẤY THI,
TIỀN BÁN TRÚ THÁNG 9+10/2022**

- Căn cứ công văn số 3516/UBND-TCKH-GDĐT ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác của cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thuộc quận năm học 2022-2023.

- Nhà trường xin thông báo về các khoản thu như sau:

STT	NỘI DUNG	TIỀN ĐẦU NĂM	SỐ TIỀN THU THÁNG 9/2022	SỐ TIỀN THU THÁNG 10/2022	GHI CHÚ
	<i>Số ngày ăn trong từng tháng:</i>		Ăn trưa + xế: (19 ngày x 30.000đ); Ăn sáng: (19 ngày x 12.000đ)	Ăn trưa + xế: (21 ngày x 30.000đ); Ăn sáng: (21 ngày x 12.000đ)	Bắt đầu ăn từ 6/9/2022
1	KHỐI 1, KHỐI 2				
	Tiền ăn (Trưa xế)		570.000	630.000	
	Tiền tổ chức phục vụ và quản lý bán trú		150.000	150.000	
	Tiền tổ chức dạy 02 buổi/ngày		150.000	150.000	
	Tiền vệ sinh bán trú		20.000	20.000	
	Tiền nước uống bán trú		12.000	12.000	
	Tiền Tiếng Anh tăng cường		60.000	60.000	
	Chương trình Tiếng Anh ISMART Toán, Khoa học với giáo viên nước ngoài (theo nhu cầu đăng ký của phụ huynh).		550.000	550.000	
	Tiền Kỹ năng sống		60.000	60.000	
	Tiền ăn sáng		228.000	252.000	
	Tiền phục vụ ăn sáng		60.000	60.000	
	Tiền thiết bị, vật dụng phục vụ bán trú	150.000			
	Tiền in đề thi và giấy kiểm tra	12.000			
	Cộng thu	162.000	1.860.000	1.944.000	
	Cộng thu (có ăn sáng):				3.966.000
	Cộng thu (không ăn sáng):				3.366.000
2	KHỐI 3				
	Tiền ăn (Trưa xế)		570.000	630.000	
	Tiền tổ chức phục vụ và quản lý bán trú		150.000	150.000	
	Tiền tổ chức dạy 02 buổi/ngày		150.000	150.000	
	Tiền vệ sinh bán trú		20.000	20.000	
	Tiền nước uống bán trú		12.000	12.000	
	Tiền Tiếng Anh tăng cường		60.000	60.000	
	Chương trình Tiếng Anh ISMART Toán, Khoa học với giáo viên nước ngoài (theo nhu cầu đăng ký của phụ huynh).		550.000	550.000	
	Tiền Kỹ năng sống		40.000	40.000	
	Tiền ăn sáng		228.000	252.000	
	Tiền phục vụ ăn sáng		60.000	60.000	
	Tiền thiết bị, vật dụng phục vụ bán trú	150.000			
	Tiền in đề thi và giấy kiểm tra	12.000			
	Cộng thu	162.000	1.840.000	1.924.000	
	Cộng thu (có ăn sáng):				3.926.000
	Cộng thu (không ăn sáng):				3.326.000
3	KHỐI 4, KHỐI 5				
	Tiền ăn (Trưa xế)		570.000	630.000	
	Tiền tổ chức phục vụ và quản lý bán trú		150.000	150.000	
	Tiền tổ chức dạy 02 buổi/ngày		150.000	150.000	
	Tiền vệ sinh bán trú		20.000	20.000	
	Tiền nước uống bán trú		12.000	12.000	
	Tiền Tiếng Anh tăng cường		60.000	60.000	
	Chương trình Tiếng Anh ILA học với giáo viên nước ngoài (theo nhu cầu đăng ký của phụ huynh).		170.000	170.000	
	Tiền Kỹ năng sống		60.000	60.000	
	Tiền ăn sáng		228.000	252.000	
	Tiền phục vụ ăn sáng		60.000	60.000	
	Tiền thiết bị, vật dụng phục vụ bán trú	150.000			
	Tiền in đề thi và giấy kiểm tra	12.000			
	Cộng thu	162.000	1.480.000	1.564.000	
	Cộng thu (có ăn sáng):				3.206.000
	Cộng thu (không ăn sáng):				2.606.000

THƯỜNG
TIỂU HỌC
KIM ĐỒNG
HIỆU TRƯỞNG
Phạm Thị Nam Hồng

THÔNG BÁO THU TIỀN BÁN TRÚ

		Tháng 11/2022	
STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN THU	GHI CHÚ
	<u>Số ngày ăn trong tháng:</u>	Ăn trưa + xế: (22 ngày x 30.000đ); Ăn sáng: (22 ngày x 12.000đ)	
1	<u>KHỐI 1, KHỐI 2</u>		
	Tiền ăn (Trưa xế)	660.000	
	Tiền tổ chức phục vụ và quản lý bán trú	150.000	
	Tiền tổ chức dạy 02 buổi/ngày	150.000	
	Tiền vệ sinh bán trú	20.000	
	Tiền nước uống bán trú	12.000	
	Tiền Tiếng Anh tăng cường	60.000	
	Chương trình Tiếng Anh ISMART Toán, Khoa học với giáo viên nước ngoài (theo nhu cầu đăng ký của phụ huynh).	550.000	
	Tiền Kỹ năng sống	60.000	
	Tiền ăn sáng	264.000	
	Tiền phục vụ ăn sáng	60.000	
	Cộng thu	1.986.000	
	Cộng thu (có ăn sáng):		1.986.000
	Cộng thu (không ăn sáng):		1.662.000
2	<u>KHỐI 3</u>	Ăn trưa + xế: (22 ngày x 30.000đ); Ăn sáng: (22 ngày x 12.000đ)	
	Tiền ăn (Trưa xế)	660.000	
	Tiền tổ chức phục vụ và quản lý bán trú	150.000	
	Tiền tổ chức dạy 02 buổi/ngày	150.000	
	Tiền vệ sinh bán trú	20.000	
	Tiền nước uống bán trú	12.000	
	Tiền Tiếng Anh tăng cường	40.000	
	Chương trình Tiếng Anh ISMART Toán, Khoa học với giáo viên nước ngoài (theo nhu cầu đăng ký của phụ huynh).	550.000	
	Tiền Kỹ năng sống	60.000	
	Tiền ăn sáng	264.000	
	Tiền phục vụ ăn sáng	60.000	
	Cộng thu	1.966.000	
	Cộng thu (có ăn sáng):		1.966.000
	Cộng thu (không ăn sáng):		1.642.000
3	<u>KHỐI 4, KHỐI 5</u>	Ăn trưa + xế: (22 ngày x 30.000đ); Ăn sáng: (22 ngày x 12.000đ)	
	Tiền ăn (Trưa xế)	660.000	
	Tiền tổ chức phục vụ và quản lý bán trú	150.000	
	Tiền tổ chức dạy 02 buổi/ngày	150.000	
	Tiền vệ sinh bán trú	20.000	
	Tiền nước uống bán trú	12.000	
	Tiền Tiếng Anh tăng cường	60.000	
	Chương trình Tiếng Anh ILA học với giáo viên nước ngoài (theo nhu cầu đăng ký của phụ huynh).	170.000	
	Tiền Kỹ năng sống	60.000	
	Tiền ăn sáng	264.000	
	Tiền phục vụ ăn sáng	60.000	
	Cộng thu	1.606.000	
	Cộng thu (có ăn sáng):		1.606.000
	Cộng thu (không ăn sáng):		1.282.000



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Nam Hồng

THÔNG BÁO THU TIỀN BÁN TRÚ

Tháng 12/2022

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN THU	GHI CHÚ
	<u>Số ngày ăn trong tháng:</u>	Ăn trưa + xế: (21 ngày x 30.000đ); Ăn sáng: (21 ngày x 12.000đ)	Trừ 1 ngày nghỉ học sinh đi tham quan (Khối 1,2,3 nghỉ ngày 02/12/2022 & Khối 4,5 nghỉ ngày 01/12/2022)
1	<u>KHỐI 1, KHỐI 2</u>		
	Tiền ăn (Trưa xế)	630.000	
	Tiền tổ chức phục vụ và quản lý bán trú	150.000	
	Tiền tổ chức dạy 02 buổi/ngày	150.000	
	Tiền vệ sinh bán trú	20.000	
	Tiền nước uống bán trú	12.000	
	Tiền Tiếng Anh tăng cường	60.000	
	Chương trình Tiếng Anh ISMART Toán, Khoa học với giáo viên nước ngoài (theo nhu cầu đăng ký của phụ huynh).	550.000	
	Tiền Kỹ năng sống	60.000	
	Tiền ăn sáng	252.000	
	Tiền phục vụ ăn sáng	60.000	
	Cộng thu	1.944.000	
	Cộng thu (có ăn sáng):		1.944.000
	Cộng thu (không ăn sáng):		1.632.000
2	<u>KHỐI 3</u>	Ăn trưa + xế: (21 ngày x 30.000đ); Ăn sáng: (21 ngày x 12.000đ)	
	Tiền ăn (Trưa xế)	630.000	
	Tiền tổ chức phục vụ và quản lý bán trú	150.000	
	Tiền tổ chức dạy 02 buổi/ngày	150.000	
	Tiền vệ sinh bán trú	20.000	
	Tiền nước uống bán trú	12.000	
	Tiền Tiếng Anh tăng cường	40.000	
	Chương trình Tiếng Anh ISMART Toán, Khoa học với giáo viên nước ngoài (theo nhu cầu đăng ký của phụ huynh).	550.000	
	Tiền Kỹ năng sống	60.000	
	Tiền ăn sáng	252.000	
	Tiền phục vụ ăn sáng	60.000	
	Cộng thu	1.924.000	
	Cộng thu (có ăn sáng):		1.924.000
	Cộng thu (không ăn sáng):		1.612.000
3	<u>KHỐI 4, KHỐI 5</u>	Ăn trưa + xế: (21 ngày x 30.000đ); Ăn sáng: (21 ngày x 12.000đ)	
	Tiền ăn (Trưa xế)	630.000	
	Tiền tổ chức phục vụ và quản lý bán trú	150.000	
	Tiền tổ chức dạy 02 buổi/ngày	150.000	
	Tiền vệ sinh bán trú	20.000	
	Tiền nước uống bán trú	12.000	
	Tiền Tiếng Anh tăng cường	60.000	
	Chương trình Tiếng Anh ILA học với giáo viên nước ngoài (theo nhu cầu đăng ký của phụ huynh).	170.000	
	Tiền Kỹ năng sống	60.000	
	Tiền ăn sáng	252.000	
	Tiền phục vụ ăn sáng	60.000	
	Cộng thu	1.564.000	
	Cộng thu (có ăn sáng):		1.564.000
	Cộng thu (không ăn sáng):		1.252.000



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Nam Hồng